

Số: 932/KL-STNMT

Son La, ngày 30 tháng 12 năm 2017

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành pháp luật bảo vệ Môi trường, Đất đai, Tài nguyên nước đối với cơ sở hợp tác chăn nuôi gia công heo nái sinh sản Mai Thị Tuyết

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường ngày 23 tháng 06 năm 2014;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 28/7/2015 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La;

Xét Báo cáo kết quả Thanh tra số 03/BC-ĐTTTr ngày 23/11/2017 của Trưởng Đoàn Thanh tra đối với cơ sở hợp tác chăn nuôi gia công heo nái sinh sản Mai Thị Tuyết tại bản Nà Nọi, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Kết luận Thanh tra như sau:

1. Các thông tin chung

- Tên cơ sở: cơ sở hợp tác chăn nuôi gia công heo nái sinh sản Mai Thị Tuyết
- Địa chỉ (trụ sở): bản Nà Nọi, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La
- Số điện thoại: 0903498618
- Người đại diện theo pháp luật: bà Mai Thị Tuyết – Chủ cơ sở (*Trước đây là Công ty cổ phần đầu tư và phát triển chăn nuôi mồng ba tháng hai*)
- Công ty cổ phần đầu tư và phát triển chăn nuôi mồng ba tháng hai được thành lập từ tháng 15/4/2009. Đến thời điểm 31/12/2012 thì công ty giải thể.

Từ khi xây dựng và hoạt động đến nay cơ sở hợp đồng liên doanh với Công ty cổ phần xây dựng Trường Giang góp vốn bằng giá trị tài sản là 1,0 tỷ đồng (20% số vốn đầu tư) trên diện tích đất là 3,2ha.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Kết quả kiểm tra về lĩnh vực môi trường

- Hợp đồng liên doanh số 02/HĐ-LD ngày 25/04/2009 giữa Công ty cổ phần đầu tư và phát triển chăn nuôi mồng ba tháng hai và Công ty cổ phần xây dựng Trường Giang.
- Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Tổ chức phát triển đầu tư trại chăn nuôi lợn siêu nạc lập năm 2009 và đã được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt tại quyết định số 3112/QĐ-UBND ngày 20/11/2009.

- Báo cáo kết quả quan trắc môi trường lần 1 năm 2013
- Báo cáo kết quả quan trắc môi trường 6 tháng đầu năm 2017
- Hợp đồng hợp tác chăn nuôi gia công heo nái sinh sản với Công ty cổ phần chăn nuôi CP Việt nam Chi nhánh Hải Dương 2.

* Kết quả kiểm tra tại thực địa

Tại thời điểm kiểm tra cho thấy: cơ sở hợp tác chăn nuôi gia công heo nái sinh sản Mai Thị Tuyết đang trong thời gian hoạt động bình thường. Cơ sở hiện có tổng số 3.000 con trong đó có 1.000 con nái, 200 hậu bị, 1.800 con lợn con theo mẹ. (Không có lợn thương phẩm). Tổng số cán bộ, công nhân làm việc trực tiếp tại trang trại chăn nuôi lợn hiện tại là 16 người.

* Về quy mô xây dựng chuồng trại

- Đã xây dựng 05 dãy chuồng nuôi lợn với tổng diện tích là 4.770 m².
- Các hạng mục công trình phụ trợ đã xây dựng như sau: 01 kho chứa thức ăn với tổng diện tích khoảng 300 m²; 01 nhà điều hành kèm nhà ở với tổng diện tích 300 m²; 02 nhà sát trùng với tổng diện tích 120m²; 01 phòng chứa thuốc và vắc xin là 40 m²; 01 nhà giao ca của các công nhân có 05 phòng diện tích 120m²; 01 bể biogas có thể tích 12.000 m³ sử dụng vật liệu HDPE; 01 hồ sinh học xử lý nước thải sau bể biogas có thể tích 6.000 m³; 01 hồ chứa nước thải từ hồ sinh học có thể tích 12.000m³; Diện tích đất còn lại là sân, đường giao thông nội bộ và trồng cây lâu năm vừa tạo bóng mát.

* Nước thải của trang trại.

- Lượng nước thải trung bình từ hoạt động của trang trại và sinh hoạt của công nhân phát sinh khoảng 56m³/ngày. Nước thải từ các khu chuồng trại được thu gom qua hệ thống rãnh xi măng về hố gas của từng chuồng và được thu gom bằng đường ống PVC phi 150 dẫn vào hệ thống bể biogas (12.000 m³) sau đó nước thải được chuyển sang hồ sinh học số 1 (6.000m² m³) và chuyển sang hồ số 2 (12.000m² m³) nước thải sau xử lý tại đây được sử dụng để tưới cho 10 ha đất trồng cam của Công ty cổ phần xây dựng Trường Giang.

- Lượng thức ăn của lợn khoảng 2,4 tấn/ngày. Lượng phân lợn phát sinh khoảng 300 kg/ngày. Lượng chất thải này công nhân xúc khô cho vào bao sau đó xếp vào nhà kho ủ vi sinh (thời gian ủ 01 tháng) sau đó bán cho nhân dân trong vùng để bón cho cây trồng.

* Chất thải nguy hại

Lượng chất thải nguy hại phát sinh chủ yếu từ hoạt động phòng chống, chữa bệnh, thuốc bắc, kháng sinh cho lợn. (bao bì thuốc thú y, vắc xin, kim tiêm...) khối lượng phát sinh khoảng 15kg/tháng toàn bộ lượng rác thải này được cơ sở thu gom vào các thùng nhựa và lưu giữ trong kho riêng (có phân loại rác thải) Theo báo cáo của cơ sở lượng chất thải nguy hại này sau khi sử dụng được thu gom và bàn giao lại cho Công ty cung cấp để xử lý. (có phiếu kiểm thuốc và vỏ thuốc để bàn giao chất thải nguy hại cho công ty để xử lý)

2.2. Kết quả kiểm tra về lĩnh vực đất đai

- Trong tổng diện tích đất hiện đang sử dụng 3,2 ha theo Hợp đồng liên doanh số 02/HĐ-LD ngày 25/04/2009 giữa Công ty cổ phần đầu tư và phát triển chăn nuôi mồng ba tháng hai và Công ty cổ phần xây dựng Trường Giang. Qua kiểm tra cho thấy toàn bộ diện tích đất đã sử dụng để xây dựng chuồng chăn nuôi lợn và các công trình phụ trợ. Diện tích đất còn lại là dùng để trồng cây lâu năm và trồng cây ăn quả.

2.3. Kết quả kiểm tra về lĩnh vực tài nguyên nước

- Nước cấp sử dụng cho trang trại và sinh hoạt của công nhân được sử dụng từ nguồn nước giếng khoan của cơ sở. Tổng nhu cầu sử dụng nước cho hoạt động của trang trại khoảng $70\text{ m}^3/\text{ngày}$. Trong đó: nước dùng cho sinh hoạt khoảng $2,0\text{m}^3/\text{ngày}$, nước dùng cho sản xuất khoảng $68\text{m}^3/\text{ngày}$. (*do chưa có biện pháp kiểm soát lưu lượng nước cấp và nước thải nên chỉ căn cứ vào báo cáo của đơn vị và xác định sơ bộ trên cơ sở định mức*).

Cơ sở đã được UBND tỉnh Sơn La cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất tại giấy phép số 224/GP-UBND ngày 27/01/2016.

Tuy nhiên việc xả nước thải với khối lượng khoảng $56\text{m}^3/\text{ngày}$ thuộc trường hợp phải lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước. Tại thời điểm kiểm tra cơ sở chưa lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước.

Chưa có biện pháp kiểm soát lưu lượng khai thác và xả nước thải vào nguồn nước.

2.4. Kết quả phân tích mẫu nước thải chăn nuôi như sau:

Tiến hành lấy 01 mẫu nước thải chăn nuôi tại ao sinh học cuối cùng thải ra môi trường, tiến hành phân tích 06 thông số. Trong đó 01/06 thông số (pH) nằm trong giới hạn cho phép, 05/06 thông số (Chất rắn lơ lửng (TSS), COD, BOD_5 (20°C), tổng nito, tổng coliform) vượt giới hạn cho phép của QCVN 62-MT:2016/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải chăn nuôi. Cụ thể:

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị tính	Kết quả phân tích NTCNU014	Số lần vượt	QCVN 62-MT:2016/BTNMT Cột B - Cmax
1	Chất rắn lơ lửng	mg/L	2.050	22,8	90
2	BOD_5 (20°C)	mg/L	250	4,2	60
3	COD	mg/L	394,4	2,2	180
4	Tổng Nito (tính theo N)	mg/L	273,5	3,0	90
5	Tổng Coliform	MPN/100mL	100.000	20	5.000

3. Kết luận

- Ưu điểm:

+ Đã lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Tổ chức phát triển đầu tư trại chăn nuôi lợn siêu nạc lập năm 2009 và đã được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt tại quyết định số 3112/QĐ-UBND ngày 20/11/2009.

- + Đã được UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất
- Khuyết điểm:
 - + Chưa lập đầy đủ báo cáo quan trắc, giám sát môi trường định kỳ theo quy định tại báo cáo đánh giá tác động môi trường.
 - + Đã bố trí khu vực lưu giữ chất thải nguy hại nhưng chưa đảm bảo theo quy định tại thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ tài nguyên và Môi trường.
 - + Xả thải nước thải vượt giới hạn cho phép của QCVN 62-MT:2016/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải chăn nuôi ra môi trường.
 - + Chưa lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước.
 - + Chưa có biện pháp kiểm soát lưu lượng khai thác và xả nước thải vào nguồn nước

4. Biện pháp xử lý

Yêu cầu cơ sở hợp tác chăn nuôi gia công heo nái sinh sản Mai Thị Tuyết thực hiện nghiêm túc nội dung sau:

- 4.1. Lập đầy đủ báo cáo quan trắc, giám sát môi trường định kỳ theo quy định tại báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt (2 lần/năm).
- 4.2. Bố trí khu vực lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015.
- 4.3. Đầu tư, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải chăn nuôi đảm bảo đúng quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải chăn nuôi theo quy định.
- 4.4. Lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước
- 4.5. Có biện pháp kiểm soát lưu lượng khai thác và xả nước thải vào nguồn nước.

- Ngày 22/12/2017 cơ sở hợp tác chăn nuôi gia công heo nái sinh sản Mai Thị Tuyết văn bản về việc cam kết thực hiện Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật bảo vệ Môi trường, Đất đai, Tài nguyên nước đối với cơ sở hợp tác chăn nuôi gia công heo nái sinh sản Mai Thị Tuyết và đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh Sơn La xem xét, chưa xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, tài nguyên nước để tạo điều kiện cho cơ sở hợp tác chăn nuôi gia công heo nái sinh sản Mai Thị Tuyết tiếp tục hoạt động và khắc phục các tồn tại nêu trên trong thời gian sớm nhất (**trước ngày 30/4/2018**). Sau thời gian này nếu cơ sở hợp tác chăn nuôi gia công heo nái sinh sản Mai Thị Tuyết vẫn cố tình không khắc phục các tồn tại thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Giao Chi cục Bảo vệ Môi trường tham mưu cho Ban Giám đốc Sở ban hành văn bản yêu cầu, hướng dẫn cơ sở hợp tác chăn nuôi gia công heo nái sinh sản Mai Thị Tuyết thực hiện nghiêm túc các nội dung từ điểm 4.1 đến điểm 4.3 mục 4 Kết luận này. Thời gian hoàn thành trước ngày 16/02/2018.

5.2. Giao phòng Tài nguyên Nước tham mưu cho Ban Giám đốc Sở ban hành văn bản yêu cầu, hướng dẫn cơ sở hợp tác chăn nuôi gia công heo nái sinh

sản Mai Thị Tuyết thực hiện nghiêm túc các nội dung từ điểm 4.4 đến điểm 4.5 mục 4 Kết luận này. Thời gian hoàn thành trước ngày 16/02/2018.

5.3. Yêu cầu cơ sở hợp tác chăn nuôi gia công heo nái sinh sản Mai Thị Tuyết thực hiện nghiêm túc Kết luận Thanh tra, báo cáo kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 28/02/2018 để kiểm tra và giám sát việc thực hiện.

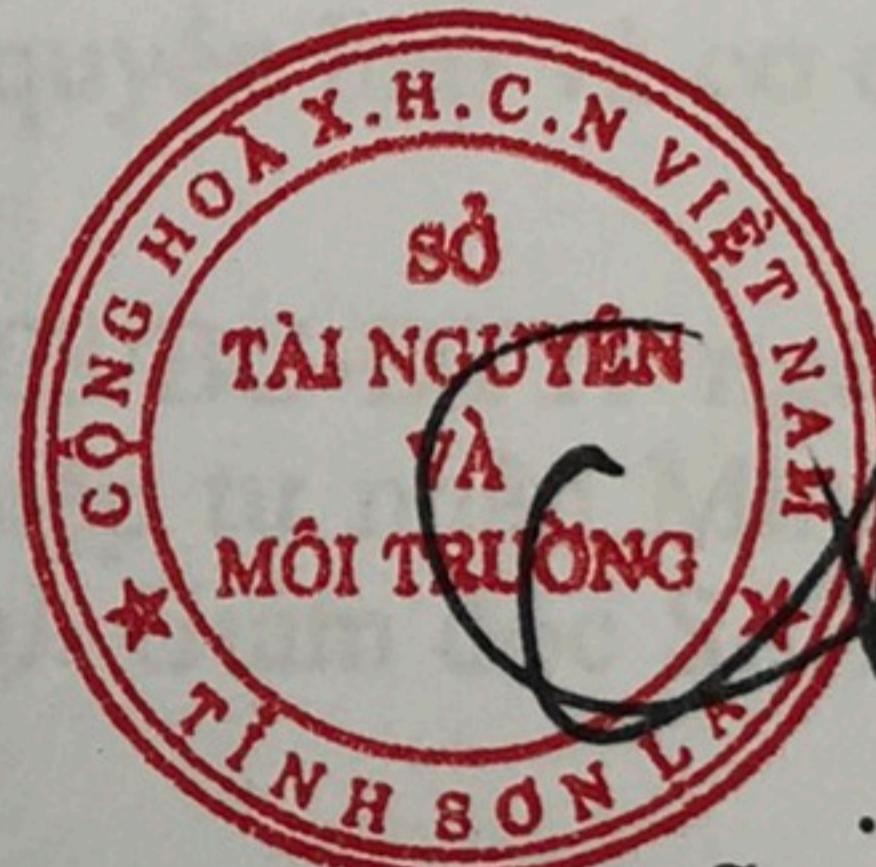
5.4. Giao Thanh tra Sở đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kết luận Thanh tra và báo cáo với Giám đốc Sở.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Kết luận Thanh tra việc chấp hành pháp luật bảo vệ Môi trường, Đất đai, Tài nguyên nước đối với cơ sở hợp tác chăn nuôi gia công heo nái sinh sản Mai Thị Tuyết. Yêu cầu cơ sở hợp tác chăn nuôi gia công heo nái sinh sản Mai Thị Tuyết; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện và báo cáo kết quả (*bằng văn bản và các tài liệu, thông tin chứng minh kèm theo*) về Sở Tài nguyên và Môi trường qua Thanh tra Sở để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Sơn La; (b/c)
- Thanh tra tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- UBND huyện Mai Sơn;
- Chi cục Bảo vệ Môi trường;
- Phòng Tài nguyên nước;
- Cơ sở chăn nuôi heo nái Mai Thị Tuyết;
- Lưu: VT, Hsơ, 16b.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đắc Lực